TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **47**/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Tuyên Quang, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hỏa Thị L**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh **Đào Thanh T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: SN 1, tổ dân phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hỏa Thị L và anh Đào Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung thứ nhất là Đào Huy N, sinh ngày 15/3/2015 cho anh Đào Thanh T và giao con chung thứ hai là Đào Tường V, sinh ngày 17/02/2020 cho chị Hỏa Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

sau ly hôn. Chị Hỏa Thị L và anh Đào Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại không ai có yêu cầu). Chị Hỏa Thị L và anh Đào Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Hỏa Thị L và anh Đào Thanh T đều xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về vay nợ chung*: Chị Hỏa Thị L và anh Đào Thanh T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Hỏa Thị L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000324 ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Chị Hỏa Thị L đã nộp đủ án phí của vụ án; hoàn trả cho chị L số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Đào Thanh T không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để thi hành);
- UBND phường Phan Thiết, Tp Tuyên Quang (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thuỷ